

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **357** /2020/DS - PT

Ngày: 09/9/2020

V/v. Tranh chấp chia thừa kế

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Toàn Giang

- Các Thẩm phán: Ông Trương Chí Anh

Bà Đặng Mạnh Cẩm Yến

- Thư ký phiên tòa: Bà Vương Thùy Dương

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Vĩnh Thảo – Kiểm sát viên.

Ngày 09/9/2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội tiến hành xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 271/2020/TLPT- DS ngày 28/5/2020 về : “ *Tranh chấp chia thừa kế*”.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số 37/2019/DSST ngày 27/11/2019 của Tòa án nhân dân thị xã Sơn Tây bị kháng cáo;

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 62/2020/DSPT-QĐ ngày 18/02/2020, Quyết định hoãn phiên tòa số ngày 28/02/2020, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Việt, sinh năm: 1968 (có mặt)

Địa chỉ: Khu phố 4, Mai Trai, Trung Hưng, thị xã Sơn Tây, Hà Nội.

Hiện ở: Xóm 4, thôn Hoắc Châu, xã Châu Sơn, huyện Ba Vì, Hà Nội

Bị đơn: Ông Nguyễn Bá Tiếp, sinh năm: 1966 (chết ngày 14/01/2018).

Những người thừa kế quyền và nghĩa vụ của ông Tiếp:

1. Bà Nguyễn Thị Lan, sinh năm 1968 (có mặt)

2. Anh Nguyễn Bá Vượng, sinh năm 1995 (có mặt)

3. Chị Nguyễn Thị Thủy, sinh năm 1993 (có mặt)

Đều trú tại: Khu phố 4 Tiền Huân, phường Viên Sơn, thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội

Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho bà Lan, chị Thủy, anh Vượng: Ông Vũ Văn Tính, bà Bùi Thị Loan – Luật sư thuộc Công ty Luật TNHH LT & Cộng sự, Đoàn luật sư thành phố Hà Nội (có mặt)

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Nguyễn Đức Tuấn, sinh năm 1986

Trú tại: Số nhà 23 ngõ 104A Tổ dân phố 3.Tiền Huân, phường Viên Sơn, thị xã Sơn Tây, TP Hà Nội (vắng mặt)

2. Ông Nguyễn Bá Khoái, sinh năm 1953

Trú tại: Số nhà 25 ngõ 104, xóm 7 Tổ dân phố 3, Tiền Huân, phường Viên Sơn, thị xã Sơn Tây, Hà Nội. (vắng mặt)

3. BàNguyễn Thị Tham, sinh năm 1960

Trú tại: Số nhà 10 Tổ dân phố 2,Tiền Huân, phường Viên Sơn, Sơn Tây, TP Hà Nội (vắng mặt)

4. BàNguyễn Thị Hậu, sinh năm 1962

Trú tại: Số nhà 2 Tổ dân phố 1,Tiền Huân, phường Viên Sơn, Sơn Tây, TP Hà Nội (có mặt)

5. BàNguyễn Thị Nương, sinh năm 1957

Trú tại: Thôn Đan Hà, xã Đan Phượng, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng

Bà Nương uỷ quyền cho bà Nguyễn Thị Hậu (có mặt)

6.Anh Nguyễn Bá Mạnh, sinh năm 1973

Trú tại: Tiền Huân, phường Viên Sơn thị xã Sơn Tây TP Hà Nội

7. BàNguyễn Thị Lan, sinh năm 1968 (có mặt)

8. Anh Nguyễn Bá Vượng, sinh năm 1995 và vợ là chị Nguyễn Thị Thu Hương, sinh năm 1995 (có mặt)

9. Chị Nguyễn Thị Thuỷ, sinh năm 1993 (có mặt)

Đều trú tại: Khu phố 4 Tiền Huân, phường Viên Sơn, thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và lời khai nguyên đơn bà Nguyễn Thị Việttrình bày:

Sinh thời, bố bà Việt là cụ Nguyễn Bá Khoái(chết năm 1975) có 02 người vợ, vợ cả là bà Nguyễn Thị Ngọc (tức Ngọc - chết năm 1964). Cụ Khoái và bà Ngọc có 05 người con là bà Nguyễn Thị Yên (đã chết năm 2009) không có chồng, ông Nguyễn Bá Khoái - sinh năm 1953, bà Nguyễn Thị Tham - sinh 1960, bà Nguyễn Thị Hậu - sinh năm 1962, bà Nguyễn Thị Nương - sinh năm 1957 . Cụ Khoái, cụ Ngọc có để lại di sản thừa kế là thửa đất số 328, tờ bản đồ số 11, diện tích 744m² thuộc thôn Tiền Huân, phường Viên Sơn, thị xã Sơn Tây, Hà Nội. Ngày 07/8 /2007 UBND thị xã Sơn Tây đã cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Nguyễn Bá Khoái. Sau đó tại Quyết định số 139/QĐ-UBND ngày 10/02/2015 của UBND thị xã Sơn Tây đã ra quyết định huỷ bỏ Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và Quyết định 59/QĐ-UBND ngày 20/01/2015 về việc thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Hiện nay thửa đất này do ông Nguyễn Bá Khoái đang quản lý, sử dụng.

Năm 1964 cụ Nguyễn Bá Khoái có lấy vợ hai là bà Nguyễn Thị Quýp(đã chết ngày 17/4/ 2015). Cụ Nguyễn Bá Khoái và cụ Nguyễn Thị Quýp sinh được 2 người con là bà Nguyễn Thị Việt - sinh 1968 và ông Nguyễn Bá Tiếp - sinh 1966 (chết năm 2018) có để lại di sản thừa kế thửa đất tờ bản đồ số 12, thửa 289 diện tích 415m² thuộc

Tiền Huân, phường Viên Sơn, thị xã Sơn Tây, Hà Nội. Ngày 15/11 /2013 UBND thị xã Sơn Tây đã cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Nguyễn Bá Tiếp và bà Nguyễn Thị Lan. Sau đó tại Quyết định số 140/QĐ-UBND ngày 10/02/2015 của UBND thị xã Sơn Tây đã ra quyết định huỷ bỏ Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và Quyết định 58/QĐ-UBND ngày 20/01/2015 về việc thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Hiện nay thửa đất này do ông Nguyễn Bá Tiếp và bà Nguyễn Thị Lan đang quản lý.

Cụ Nguyễn Bá Khoái chết không để lại di chúc. Cụ Nguyễn Thị Quýp khi chết có để lại di chúc lập ngày 17 tháng 02 năm 2014 tại Văn Phòng Giao dịch của Công ty luật Bảo Bình, có nội dung bản di chúc như sau: “Tôi và chồng tôi là Nguyễn Bá Khoái kết hôn với nhau và có 2 người con là Nguyễn Bá Tiếp (sinh 1966) và Nguyễn Thị Việt (sinh năm 1968). Trong thời gian hai vợ chồng chúng tôi sinh sống với nhau vợ chồng chúng tôi có cùng nhau tôn tạo được diện tích đất là 415m² Hai vợ chồng chúng tôi cùng nhau quản lý sử dụng mảnh đất đó. Chồng tôi do tuổi cao sức yếu đã qua đời năm 1975, khi qua đời chồng tôi không để lại di chúc đối với một phần tài sản của chồng tôi và tôi vẫn là người tiếp tục quản lý khối tài sản trên. Từ khi chồng tôi qua đời do buồn đau tôi cảm thấy sức khoẻ của mình có phần giảm sút nên tôi làm bản di chúc này để định đoạt khối tài sản của tôi về sau này khi không may tôi có qua đời thì các con cứ theo bản di chúc này thực hiện không thể xảy ra tranh chấp”. Di sản và người được hưởng di sản thừa kế theo di chúc: “ Trong khối tài sản chung của vợ chồng là mảnh đất diện tích 415m² đất ở lâu dài. Địa chỉ mảnh đất trên tại: Đội 12, xóm 8, Tiền Huân, phường Viên Sơn, thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội. Trong tổng số tài sản trên thì tôi có được quyền quyết định ½ khối di sản (như quy định của pháp luật về tài sản chung vợ chồng) là bằng 207,5m² Ngoài ra tôi cũng được hưởng một phần di sản thừa kế nằm trong khối tài sản của chồng tôi đã mất mà không có di chúc phân chia nên được chia theo pháp luật do hàng thừa kế thứ nhất trong đó có tôi. Vậy tất cả toàn bộ khối tài sản thuộc phần sở hữu mà tôi được hưởng nằm trong khối tài sản chung là 415m² . Nay tuổi già, đề phòng những diễn biến đột xuất có thể xảy ra, tôi làm di chúc này để sau khi qua đời thì toàn bộ phần đất và tài sản trên đất nêu trên mà tôi được hưởng theo pháp luật phần của tôi. Tôi giao lại cho con gái của tôi là người được hưởng phần tài sản của tôi theo di chúc là: Nguyễn Thị Việt, sinh năm 1968... Như vậy, con tôi là Nguyễn Thị Việt được hưởng toàn bộ di sản thừa kế là tất cả những phần đất mà tôi được hưởng trong khối tài sản chung của vợ chồng là quyền sử dụng đất trên. Được toàn quyền thừa kế như tôi đã nêu trên và có trách nhiệm thờ cúng tổ tiên thay tôi theo đúng đạo lý con cháu theo truyền thống của dân tộc”.

Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Việt yêu cầu chia 207 m² bằng ½ diện tích thửa đất tờ bản đồ số 12, thửa 289 thuộc thôn Tiền Huân, phường Viên Sơn, thị xã Sơn Tây, Hà Nội theo di chúc của cụ Quýp lập ngày 17 tháng 02 năm 2014. Ngoài ra không yêu cầu chia bất cứ tài sản nào khác.

Theo bản tự khai của bị đơn ông Nguyễn Bá Tiếp, lời khai của người kế thừa quyền và nghĩa vụ của bị đơn, Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị Lan trình bày: Thừa nhận về quan hệ huyết thống như các đương sự đã trình

bà. Bố, mẹ ông Tiếp là cụ Nguyễn Bá Khoái (chết năm 1975) và cụ Nguyễn Thị Quýp (chết năm 2015) có sinh được 2 người con là ông Nguyễn Bá Tiếp (đã chết) và bà Nguyễn Thị Việt.

Năm 1988, ông Nguyễn Bá Tiếp kết hôn với bà Nguyễn Thị Lan và sinh được 02 người con là Nguyễn Thị Thủy và Nguyễn Bá Vượng. Sau khi kết hôn vợ chồng ông Tiếp, bà Lan sinh sống cùng cụ Nguyễn Thị Quýp trên thửa đất tờ bản đồ số 12, thửa 289 diện tích là 415 m² (bao gồm nhà lợp mái ngói và bếp ở phía sau). Hàng năm vợ chồng ông bà đóng thuế đầy đủ. Đến năm 2004, khi có sự đồng ý của cụ Quýp, ông Tiếp đã làm đơn xin cấp sổ đỏ và được cấp sổ đỏ đứng tên ông Nguyễn Bá Tiếp. Từ năm 2004, vợ chồng ông bà cùng cụ Quýp sinh sống trên thửa đất này, không có tranh chấp với ai. Năm 2013, vợ chồng ông bà đã chuyển nhượng một phần diện tích 70 m² cho anh Nguyễn Bá Mạnh, hiện nay còn 315,8 m². Bà Lan không đồng ý về việc bà Việt yêu cầu chia nhà đất vì đây là đất cụ Quýp để lại cho vợ chồng ông Tiếp, bà Lan. Năm 2014, bà Nguyễn Thị Việt ly hôn chồng, lợi dụng cụ Quýp đang sống thực vật, đã mất khả năng nhận thức nên đã dựng một bản di chúc và lặn tay cụ Quýp để diễm chí.

Anh Nguyễn Bá Vượng và chị Nguyễn Thị Thủy trình bày: Anh, chị đều là con của ông Nguyễn Bá Tiếp và bà Nguyễn Thị Lan, diện tích đất gia đình đang sử dụng mang ông Nguyễn Bá Tiếp. Việc bà Việt lợi dụng bà nội tôi là cụ Nguyễn Thị Quýp chết não mà làm di chúc giả và đề nghị Tòa xem xét.

Anh Nguyễn Đức Tuấn trình bày: Tôi là cháu ngoại cụ Nguyễn Bá Khoái và cụ Nguyễn Thị Ngọc (là con trai là bà Nguyễn Thị Yên). Hiện nay tôi và ông Nguyễn Bá Khoái đang ở trên thửa đất tờ bản đồ số 11, thửa 328 diện tích 744 m² thuộc thôn Tiền Huân, phường Viên Sơn, thị xã Sơn Tây, Hà Nội do ông bà ngoại để lại.

Việc bà Nguyễn Thị Việt yêu cầu chia thừa kế thừa đất tờ bản đồ số 12, thửa 289 diện tích 415 m² thuộc thôn Tiền Huân, phường Viên Sơn, thị xã Sơn Tây, Hà Nội do cụ Khoái và cụ Quýp để lại, hiện gia đình ông Nguyễn Bá Tiếp đang ở. Tôi không có liên quan và không có đòi hỏi quyền lợi gì về thửa đất. Tôi xin được vắng mặt trong quá trình Tòa án giải quyết, xét xử tranh chấp đất giữa bà Việt và gia đình ông Tiếp.

Ông Nguyễn Bá Khoái, bà Nguyễn Thị Tham, bà Nguyễn Thị Hậu, bà Nguyễn Thị Nương ủy quyền cho bà Nguyễn Thị Hậu đều trình bày: Thừa nhận về quan hệ huyết thống như các đương sự đã trình bày nêu trên.

Cụ Nguyễn Bá Khoái (chết năm 1975) có 02 người vợ, vợ cả là cụ Nguyễn Thị Ngọc (tức Ngọc - chết năm 1964). Cụ Khoái và cụ Ngọc có 05 người con là Nguyễn Thị Yên (đã chết năm 2009) không có chồng và có 01 con là cháu Nguyễn Đức Tuấn, ông Nguyễn Bá Khoái, bà Nguyễn Thị Tham, bà Nguyễn Thị Hậu, bà Nguyễn Thị Nương. Cụ Khoái, cụ Ngọc có để lại di sản thừa kế thừa đất tờ bản đồ số 11, thửa 328 diện tích 744 m² thuộc thôn Tiền Huân, phường Viên Sơn, thị xã Sơn Tây, Hà Nội. Hiện nay thửa đất này do ông Nguyễn Bá Khoái và cháu Nguyễn Đức Tuấn đang quản lý, sử dụng.

Năm 1964 cụ Nguyễn Bá Khoái có lấy vợ hai là bà Nguyễn Thị Quýp (đã chết ngày 17/4/2015). Cụ Nguyễn Thị Khoái và cụ Nguyễn Thị Quýp sinh được 2 người con là bà Nguyễn Thị Việt và ông Nguyễn Bá Tiếp (chết năm 2018). Cụ Khoái và cụ Quýp có để lại di sản thừa kế thừa đất tờ bản đồ số 12, thửa 289 diện tích 415 m² thuộc thôn

Tiền Huân, phường Viên Sơn, thị xã Sơn Tây, Hà Nội. Nay bà Việt yêu cầu chia tài sản thừa kế của cụ Quýp để lại hiện gia đình ông Tiếp, bà Việt đang quản lý sử dụng. Ông Khôi không có yêu cầu phân chia, không tranh chấp tài sản này. Đối với bà Nguyễn Thị Tham, bà Nguyễn Thị Hậu, bà Nguyễn Thị Nương ủy quyền cho bà Nguyễn Thị Hậu, lúc đầu có đề nghị hủy bản di chúc của cụ Quýp và xem xét phân chia di sản thừa kế từ bản đồ số 12, thửa 289 diện tích 415m². Quá trình giải quyết các bà Tham, bà Hậu, bà Nương xin rút không yêu cầu giải quyết phân chia di sản. Ông Khôi, bà Tham, bà Hậu, bà Nương xin vắng mặt khi tòa án giải quyết, xét xử vụ án.

Tòa án đã thông báo, triệu tập anh Nguyễn Bá Mạnh nhiều lần nhưng anh Mạnh không đến làm việc nên không ghi được ý kiến, lời khai. Tòa án đã tiến hành niêm yết các văn bản tố tụng theo quy định pháp luật.

Bản án sơ thẩm đã tuyên xử:

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Việt về việc chia thừa kế tài sản theo di chúc.

Xác định khối tài sản chung của cụ ông Nguyễn Bá Khoái và cụ bà Nguyễn Thị Quýp là quyền sử dụng đất diện tích đất 415m² tại tờ bản đồ số 12, thửa 289 thuộc Tiền Huân, phường Viên Sơn, thị xã Sơn Tây, Hà Nội (đo đạc thực tế là 315,8m²)

Chia cho bà Nguyễn Thị Việt được quản lý sử dụng diện tích đất 207 m² tại tờ bản đồ số 12, thửa 289 thuộc Tiền Huân, phường Viên Sơn, thị xã Sơn Tây, Hà Nội có trị giá 1.242.000.000đ (cụ thể: các điểm từ mốc 1 đến mốc 2 là 8,37m, từ mốc 2 đến mốc 11 là 8,55m, từ mốc 11 đến mốc 5 là 13,01m, từ mốc 5 đến mốc 6 là 3,95m, từ mốc 6 đến mốc 7 là 7,44m, từ mốc 7 đến mốc 8 là 2,88m, từ mốc 8 đến mốc 9 là 14,79m, từ mốc 9 đến mốc 10 là 10,73m, từ mốc 10 đến mốc 1 là 6,64m) trên đất có 01 nhà 3 gian xây năm 1986 và 01 bếp xây năm 1975 không có giá trị sử dụng, , tường bao phía sau nhà (tường xây gạch chỉ) có diện tích 38,5 m² có trị giá = 3.220.000đ là tài sản của cụ Quýp để lại, 01 cây bưởi đường kính 20cm trị giá 500.000đ do vợ chồng bà Nguyễn Thị Lan trồng. Tổng cộng có trị giá 1.245.220.000đ (Một tỷ, hai trăm bốn mươi năm triệu hai trăm hai mươi ngàn đồng chẵn) (có trích lục sơ đồ kèm theo)

Chia cho bà Nguyễn Thị Lan ,anh Nguyễn Bá Vượng và chị Nguyễn Thị Thuỷ đồng sở hữu quản lý sử dụng diện tích đất 108,8 m² tại tờ bản đồ số 12, thửa 289 thuộc Tiền Huân, phường Viên Sơn, thị xã Sơn Tây, Hà Nội có trị giá 652.800.000đ (Sáu trăm lăm mươi hai ngàn, tám trăm đồng)(cụ thể : các điểm từ mốc 2 đến mốc 11 là 8,55m, từ mốc 11 đến mốc 5 là 13,01m, từ mốc 5 đến mốc 4 là 8,34m, từ mốc 04 đến mốc 3 là 0,17m, từ mốc 3 đến mốc 2 là 11,08m) trên đất có 01 nhà 2 tầng bê tông cốt thép mái lợp tôn diện tích 66,4m² x 2 tầng = 132,8m² x 40% = 315.142.00đ, 01 mái vẩy lợp tôn trước nhà 7,4 x 2m = 14,8m² x 440.569 x 40% = 2.608.000đ, 01 cổng sắt 2 cánh trị giá 1.000.000đ và tường bao phía trước đất đây là tài sản vợ chồng ông Tiếp, bà Lan xây (có trích lục sơ đồ kèm theo)

Bà Nguyễn Thị Việt phải thanh toán cho bà Nguyễn Thị Lan, anh Nguyễn Bá Vượng và chị Nguyễn Thị Thuỷ ; 01 cây bưởi có trị giá 500.000 đồng và công duy trì

tài sản với số tiền là 20.000.000.đ. Tổng bà Việt phải thanh toán 20.500.000đ(Hai mươi triệu năm trăm nghìn đồng chẵn).

Bản án sơ thẩm còn tuyên về lãi suất chậm trả, án phí và quyền kháng cáo đối với các đương sự.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 07/4/2020, bà Nguyễn Thị Lan, anh Nguyễn Bá Vượng, chị Nguyễn Thị Thủy kháng cáo toàn bộ bản án, đề nghị huỷ bản án sơ thẩm. Ngày 01/04/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sơn Tây có Kháng nghị số 01 đề nghị huỷ bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và đồng ý với bản án sơ thẩm.

Người kháng cáo bà Nguyễn Thị Lan, anh Nguyễn Bá Vượng, chị Nguyễn Thị Thủy và luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn giữ nguyên kháng cáo. Đề nghị nếu công nhận di chúc của cụ Quýp và phân chia di sản thì tính công sức cho gia đình ông Tiếp, bà Lan và đề nghị không xem xét đối với 70m² đất đã chuyển nhượng cho anh Mạnh.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị Hậu xác nhận đã rút yêu cầu chia di sản thừa kế trong quá trình giải quyết vụ án, không kháng cáo bản án sơ thẩm. Nhưng cho rằng diện tích 415 m² là di sản thừa kế của cụ Khoái, cụ Ngọ, đề nghị xem xét chia thừa kế di sản của bố là cụ Ngọ cho các bà Hậu, bà Nương, bà Tham.

Các đương sự khác là ông Nguyễn Bá Khôi, bà Nguyễn Thị Tham, bà Nguyễn Thị Nương, anh Nguyễn Đức Tuấn, Nguyễn Thị Canh, Nguyễn Thị Liên, Nguyễn Thị Lành (tức Túng), Nguyễn Thị Thảo, bà Nguyễn Thị Hảo và các con ông Nguyễn Văn Quỳnh (chết năm 2000), anh Nguyễn Bá Mạnh không yêu cầu giải quyết chia thừa kế và xin vắng mặt tại phiên tòa.

Ủy ban nhân dân thị xã Sơn Tây, phường Viên Sơn và Công ty luật Bảo Bình có văn bản cung cấp ý kiến cho Tòa án và đề nghị xét xử vắng mặt.

Đại diện VKSND thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm:

Về tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án tại cấp phúc thẩm, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký đã tiến hành tố tụng theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; Các đương sự đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật.

Về nội dung: Đề nghị căn cứ Khoản 2 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự, sửa một phần bản án dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định;

[1]Về tố tụng: Người kháng cáo nộp đơn và tạm ứng án phí kháng cáo trong thời hạn luật định, thực hiện quyền kháng cáo hợp lệ. Nên được chấp nhận. Viện kiểm sát kháng nghị trong thời hạn luật định nên được chấp nhận xem xét.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không kháng cáo, đã được triệu tập hợp lệ, vắng mặt không có lý do. Áp dụng Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử xét xử vụ án.

[2] Về nội dung: Xét kháng cáo của các đương sự

[2.1] Các đương sự thừa nhận Cụ Nguyễn Bá Khoái (chết năm 1975) có 02 vợ:

Cụ Khoái và vợ cả là cụ Nguyễn Thị Ngọc (tức Ngọc - chết năm 1964) có 05 người con là bà Nguyễn Thị Yến (đã chết năm 2009, không có chồng, có 01 con là anh Nguyễn Đức Tuấn), ông Nguyễn Bá Khôi, bà Nguyễn Thị Tham, bà Nguyễn Thị Hậu và bà Nguyễn Thị Nương.

Năm 1966 cụ Khoái kết hôn với vợ hai là cụ Nguyễn Thị Quýp (chết năm 2015) và có 02 người con là bà Nguyễn Thị Việt và ông Nguyễn Bá Tiếp (đã chết năm 2018, có vợ là bà Nguyễn Thị Lan và con là anh Nguyễn Bá Vượng, chị Nguyễn Thị Thủy).

Về hàng thừa kế của cụ Khoái, cụ Ngọc, cụ Quýp gồm bà Nguyễn Thị Yến (đã chết năm 2009, kế thừa là anh Nguyễn Đức Tuấn), ông Nguyễn Bá Khôi, bà Nguyễn Thị Tham, bà Nguyễn Thị Hậu và bà Nguyễn Thị Nương, bà Nguyễn Thị Việt, ông Nguyễn Bá Tiếp (đã chết năm 2018, kế thừa là bà Nguyễn Thị Lan, anh Nguyễn Bá Vượng, chị Nguyễn Thị Thủy).

Trước khi kết hôn với cụ Khoái, Cụ Quýp có 05 người con riêng: Nguyễn Thị Canh, Nguyễn Thị Liên, Nguyễn Thị Lành (tức Túng), Nguyễn Thị Thảo, Nguyễn Văn Quỳnh (chết năm 2000) có vợ là bà Nguyễn Thị Hảo và các con chung gồm: Nguyễn Thị Hảo, Nguyễn Thị Nga, Nguyễn Thị Nguyệt, Nguyễn Văn Tấn, Nguyễn Văn Quyền và Nguyễn Văn Tùng (đã chết, không vợ con).

Về di sản thừa kế: Căn cứ vào tài liệu chứng cứ do đương sự giao nộp xuất trình và do Tòa án thu thập, xác định cụ Khoái, Ngọc, Quýp để lại 02 khối di sản:

Di sản 1: Cụ Khoái và cụ Ngọc (tức Ngọc) có để lại thừa đất tờ bản đồ số 11, thửa 328 diện tích **744m²** thuộc thôn Tiên Huân, phường Viên Sơn, thị xã Sơn Tây, Hà Nội.

Ngày 07/8 /2007 UBND thị xã Sơn Tây đã cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Nguyễn Bá Khôi. Đến năm 2015 của UBND thị xã Sơn Tây đã ra quyết định huỷ bỏ Giấy chứng nhận và thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Hiện nay thừa đất này do ông Nguyễn Bá Khôi đang quản lý, sử dụng.

Các đương sự là anh Nguyễn Đức Tuấn (kế thừa của bà Yến), ông Nguyễn Bá Khôi, bà Nguyễn Thị Tham, bà Nguyễn Thị Hậu, bà Nguyễn Thị Nương, bà Nguyễn Thị Việt, bà Nguyễn Thị Lan, anh Nguyễn Bá Vượng, chị Nguyễn Thị Thủy (kế thừa của ông Tiếp) không yêu cầu giải quyết phân chia nên Tòa không xét.

Di sản 2: Cụ Khoái và cụ Quýp để lại thừa đất tờ bản đồ số 12, thửa 289 diện tích 415m² (đo đạc thực tế 385,6 m²) tại thôn Tiên Huân, phường Viên Sơn, thị xã Sơn Tây, Hà Nội.

Ngày 15/11 /2013 UBND thị xã Sơn Tây đã cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Nguyễn Bá Tiếp và bà Nguyễn Thị Lan. Năm 2015 ra quyết định huỷ bỏ và thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Năm 2013, ông Tiếp, bà Lan

chuyển nhượng một phần **70 m²** cho anh Nguyễn Bá Mạnh. Diện tích còn lại do ông Nguyễn Bá Tiếp quản lý và sau khi ông Tiếp chết thì bà Lan và các con đang sử dụng.

[2.2] Cụ Khoái chết năm 1975 , vợ cả là cụ Ngọ (tức Ngọc) chết năm 1964, không để lại di chúc. Vợ hai là cụ Nguyễn Thị Quýp chết ngày 17/4/ 2015.

Cụ Quýp để lại di chúc lập ngày 17/02/2014 tại Văn Phòng Giao dịch của Công ty luật Bảo Bình. Di chúc có nội dung như sau: *“Tôi và chồng tôi là Nguyễn Bá Khoái kết hôn với nhau và có 2 người con là Nguyễn Bá Tiếp (sinh 1966) và Nguyễn Thị Việt (sinh năm 1968). Trong thời gian hai vợ chồng chúng tôi sinh sống với nhau vợ chồng chúng tôi có cùng nhau tôn tạo được diện tích đất là 415m² Hai vợ chồng chúng tôi cùng nhau quản lý sử dụng mảnh đất đó. Chồng tôi do tuổi cao sức yếu đã qua đời năm 1975, khi qua đời chồng tôi không để lại di chúc đối với một phần tài sản của chồng tôi và tôi vẫn là người tiếp tục quản lý khối tài sản trên. Từ khi chồng tôi qua đời do buồn đau tôi cảm thấy sức khoẻ của mình có phần giảm sút nên tôi làm bản di chúc này để định đoạt khối tài sản của tôi về sau này khi không may tôi có qua đời thì các con cứ theo bản di chúc này thực hiện không thể xảy ra tranh chấp”. Di sản và người được hưởng di sản thừa kế theo di chúc: “ Trong khối tài sản chung của vợ chồng là mảnh đất diện tích 415m² đất ở lâu dài. Địa chỉ mảnh đất trên tại: Đội 12, xóm 8, Tiền Huân, phường Viên Sơn, thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội. Trong tổng số tài sản trên thì tôi có được quyền quyết định ½ khối di sản (như quy định của pháp luật về tài sản chung vợ chồng) là bằng 207,5m² Ngoài ra tôi cũng được hưởng một phần di sản thừa kế nằm trong khối tài sản của chồng tôi đã mất mà không có di chúc phân chia nên được chia theo pháp luật do hàng thừa kế thứ nhất trong đó có tôi. Vậy tất cả toàn bộ khối tài sản thuộc phần sở hữu mà tôi được hưởng nằm trong khối tài sản chung là 415m² . Nay tuổi già, đề phòng những diễn biến đột xuất có thể xảy ra, tôi làm di chúc này để sau khi qua đời thì toàn bộ phần đất và tài sản trên đất nêu trên mà tôi được hưởng theo pháp luật phân của tôi. Tôi giao lại cho con gái của tôi là người được hưởng phần tài sản của tôi theo di chúc là: Nguyễn Thị Việt, sinh năm 1968... Như vậy, con tôi là Nguyễn Thị Việt được hưởng toàn bộ di sản thừa kế là tất cả những phần đất mà tôi được hưởng trong khối tài sản chung của vợ chồng là quyền sử dụng đất trên. Được toàn quyền thừa kế như tôi đã nêu trên và có trách nhiệm thờ cúng tổ tiên thay tôi theo đúng đạo lý con cháu theo truyền thống của dân tộc”.*

Công ty Luật Bảo Bình có văn bản gửi Tòa án trình bày:

- Việc lập Di chúc ngày 17/02/2014 là hoàn toàn tự nguyện của các đương sự, không bị cưỡng ép, hoàn toàn minh mẫn. Các bên được nghe và đọc lại di chúc, nhất trí với nội dung và ký trước sự chứng kiến của Luật sư và người làm chứng.

- Kể từ khi lập bản di chúc nêu trên đến nay Công ty Luật Bảo Bình không nhận được đơn khiếu nại, tranh chấp nào của các bên.

Như vậy, hình thức di chúc của cụ Nguyễn Thị Quýp được lập bằng văn bản tại Văn Phòng Giao dịch của Công ty luật Bảo Bình chứng thực và có những người làm chứng là chị Nguyễn Thị Tuyết và chị Đặng Thị Bình đều thừa nhận khi lập bản di chúc cụ Quýp minh mẫn, sáng suốt, không bị ai ép buộc, lừa dối hoặc cưỡng ép. Nội dung thể hiện ý chí nguyện vọng của cụ Nguyễn Thị Quýp định đoạt ½ tài sản của vợ

chồng cụ Khoái, cụ Quýp cho con gái là bà Nguyễn Thị Việt. Phù hợp với quy định tại Điều 658 Bộ luật dân sự năm 2005 và Điều 40 Luật công chứng. Bản án sơ thẩm đã xác định bản Di chúc ngày 17/02/2014 của cụ Nguyễn Thị Quýp và người được hưởng thừa kế theo di chúc là bà Nguyễn Thị Việt là có căn cứ.

Tại cấp phúc thẩm, người kháng cáo bà Nguyễn Thị Lan, anh Nguyễn Bá Vượng, chị Nguyễn Thị Thủy không thừa nhận bản di chúc, không đồng ý chia thừa kế nhà đất đang sử dụng nhưng không đưa ra được tài liệu chứng cứ gì khác để chứng minh nên không có cơ sở chấp nhận kháng cáo.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là ông Nguyễn Bá Khôi, bà Nguyễn Thị Tham, bà Nguyễn Thị Nương, anh Nguyễn Đức Tuấn không yêu cầu chia di sản thừa kế trong quá trình giải quyết vụ án, không kháng cáo bản án sơ thẩm. Tòa không xét.

Đối với bà Nguyễn Thị Hậu, bà Nguyễn Thị Nương ủy quyền cho bà Hậu cho rằng diện tích 415 m² là di sản thừa kế của cụ Khoái, cụ Ngọ để lại và đề nghị xem xét chia thừa kế di sản của bố cho các bà Hậu, bà Nương, bà Tham. Nhưng bà Hậu, bà Nương xác nhận đã rút yêu cầu chia di sản thừa kế trong quá trình giải quyết vụ án, không kháng cáo bản án sơ thẩm. Vì vậy, dành quyền cho bà Hậu, bà Nương khởi kiện bằng vụ án khác nếu các đương sự có yêu cầu.

Các con riêng của cụ Quýp gồm bà Nguyễn Thị Canh, bà Nguyễn Thị Liên, bà Nguyễn Thị Lành (tức Túng), bà Nguyễn Thị Thảo, bà Nguyễn Thị Hảo (vợ ông Nguyễn Văn Quỳnh đã chết năm 2000) đều không yêu cầu chia di sản của cụ Quýp, không có yêu cầu giải quyết gì trong vụ án giữa bà Việt và gia đình ông Tiếp và từ chối tham gia tố tụng tại Tòa án. Đối với chị Nguyễn Thị Hảo, chị Nguyễn Thị Nga, chị Nguyễn Thị Nguyệt, anh Nguyễn Văn Tấn, anh Nguyễn Văn Quyền (là con ông Nguyễn Văn Quỳnh đã chết năm 2000) cũng không có ý kiến, yêu cầu gì trong vụ án và từ chối tham gia tố tụng. Xét thấy không cần thiết đưa những người nêu trên vào tham gia tố tụng trong vụ án này.

[2.3] Từ những nhận định nêu trên xác định thửa đất 289, tờ bản đồ số 12, thuộc thôn Tiền Huân nay là khu phố 4, phường Viên Sơn, thị xã Sơn Tây, Hà Nội là tài sản chung của vợ chồng cụ Khoái, cụ Quýp và chấp nhận yêu cầu khởi kiện chia di sản thừa kế theo di chúc của bà Nguyễn Thị Việt.

Xác định bản Di chúc lập ngày 17/02/2014 của cụ Nguyễn Thị Quýp cho con là bà Nguyễn Thị Việt $\frac{1}{2}$ diện tích thửa đất số 289 tờ bản đồ số 12 là có hiệu lực.

Căn cứ kết quả đo đạc thực tế hiện trạng thửa đất 289, tờ bản đồ số 12, thuộc thôn Tiền Huân nay là khu phố 4, phường Viên Sơn, thị xã Sơn Tây, Hà Nội có diện tích 385,6 m² là di sản của cụ Khoái, cụ Quýp, kỹ phần mỗi người là 192,8 m².

Xem xét phân chia di sản trên cơ sở diện tích đo đạc thực tế hiện trạng như sau:

- Giao cho bà Nguyễn Thị Việt được quản lý sử dụng diện tích đất 192,8 m² tại tờ bản đồ số 12, thửa 289 thuộc thôn Tiền Huân, phường Viên Sơn, thị xã Sơn Tây, Hà Nội, có giá trị quyền sử dụng đất tính thành tiền là $192,8 \text{ m}^2 \times 6.000.000 \text{ đ/m}^2 = 1.156.800.000$ đồng. Trên đất có 01 nhà 3 gian xây năm 1986 và 01 bếp xây năm 1975 (không còn giá trị sử dụng), tường bao phía sau nhà xây gạch chỉ có diện tích 38,5 m² có trị giá 3.220.000 đ là tài sản của cụ Quýp để lại, 01 cây bưởi đường

kính 20cm trị giá 500.000đ do vợ chồng bà Lan trồng. Tổng trị giá 1.160.520.000 đồng. (Có sơ đồ kèm theo)

- Giao cho bà Nguyễn Thị Lan và các con là anh Nguyễn Bá Vượng, chị Nguyễn Thị Thủy quản lý sử dụng 122,8 m² đất tại tờ bản đồ số 12, thửa 289 thuộc thôn Tiền Huân, phường Viên Sơn, thị xã Sơn Tây, Hà Nội, có giá trị quyền sử dụng đất tính thành tiền là $122,8 \text{ m}^2 \times 6.000.000\text{đ}/\text{m}^2 = 736.800.000$ đồng. Trên đất có 01 nhà 2 tầng bê tông cốt thép mái lợp tôn diện tích $66,4\text{m}^2 \times 2 \text{ tầng} = 132,8\text{m}^2 \times 40\% = 315.142.000\text{đ}$, 01 mái vẩy lợp tôn trước nhà $7,4 \times 2\text{m} = 14,8\text{m}^2 \times 440.569 \times 40\% = 2.608.000\text{đ}$, 01 cổng sắt 2 cánh trị giá 1.000.000đ, Tường bao phía trước nhà xây gạch chỉ có diện tích 23,5m² có trị giá = 2.007.000đ; đây là tài sản do vợ chồng ông Tiếp, bà Lan xây dựng (có sơ đồ kèm theo).

Năm 2013, vợ chồng ông Nguyễn Bá Tiếp và bà Nguyễn Thị Lan đã chuyển nhượng một phần diện tích 70 m² cho anh Nguyễn Bá Mạnh lấy tiền nuôi con ăn học. Diện tích đất còn lại thì ông Nguyễn Bá Tiếp và sau khi ông Tiếp chết do bà Nguyễn Thị Lan và các con là anh Nguyễn Bá Vượng, chị Nguyễn Thị Thủy, con dâu Nguyễn Thu Hương quản lý, sử dụng.

Xét thấy, tại thời điểm ông Tiếp, bà Lan chuyển nhượng 70m² đất cụ Quýp còn sống và minh mẫn, nhưng không có ý kiến phản đối. Sau khi nhận chuyển nhượng anh Mạnh đã sang tên Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, xây tường bao xung quanh đất, cụ Quýp biết cũng không có ý kiến gì. Tại Công văn số 282/TNMT ngày 12/8/2020 của Phòng Tài nguyên Môi trường thị xã Sơn Tây xác định: Văn phòng đăng ký đất đai trực thuộc Phòng TNMT đã thẩm định hồ sơ sang tên chuyển quyền sử dụng đất cho ông Mạnh, ban hành Tờ trình số 1524/TTr-TNMT ngày 08/11/2013 đề nghị cấp GCNQSD đất cho ông Mạnh và ngày 15/11/2013 UBNDTX Sơn Tây đã cấp GCNQSD số seri BO 838116, số vào sổ CH00104 đối với thửa đất số 289(2), tờ bản đồ số 12, diện tích 70m² thuộc thôn Tiền Huân, phường Viên Sơn, thị xã Sơn Tây, Hà Nội cho ông Nguyễn Bá Mạnh. Hiện nay anh Mạnh đang quản lý sử dụng. Quá trình giải quyết vụ án, và tại cấp phúc thẩm nguyên đơn và các đương sự không có yêu cầu xem xét giải quyết đối với hợp đồng chuyển nhượng 70 m² đất nêu trên giữa ông Tiếp, bà Lan với anh Mạnh. Tòa không xét.

Đối với vợ chồng ông Nguyễn Bá Tiếp và bà Nguyễn Thị Lan ở trên mảnh đất đã có công sức duy trì tài sản, do vậy bà Nguyễn Thị Việt phải có trách nhiệm thanh toán cho bà Nguyễn Thị Lan và anh Nguyễn Bá Vượng, chị Nguyễn Thị Thủy số tiền 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng chẵn) và 01 cây bưởi có trị giá 500.000đ . Tổng cộng là 20.500.000.đ (Hai mươi triệu năm trăm nghìn đồng chẵn).

[2.4] Chấp nhận một phần kháng nghị của Viện kiểm sát về việc xem xét phân chia di sản trên cơ sở diện tích đo đạc thực tế hiện trạng. Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tại phiên tòa phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử.

[3] Về án phí: Các đương sự phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật. Bản án dân sự sơ thẩm bị sửa nên người kháng cáo không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

Từ những nhận định trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 2 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 40, Điều 634, Điều 635, Điều 636, Điều 646, Điều 657, Điều 674, Điều 676, Điều 677 Bộ luật dân sự năm 2005

Căn cứ vào khoản 5 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm c khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 203, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 và Điều 266 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí.

Xử: Không chấp nhận kháng cáo của bà Nguyễn Thị Lan, anh Nguyễn Bá Vượng, chị Nguyễn Thị Thuỷ và chấp nhận một phần kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sơn Tây. Sửa một phần Bản án dân sự sơ thẩm số 37/2019/DSST ngày 27/11/2019 của Tòa án nhân dân thị xã Sơn Tây và Quyết định cụ thể như sau:

[1] Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Việt về việc chia thừa kế tài sản theo di chúc của cụ Nguyễn Thị Quý lập ngày 17/02/2014 tại Văn Phòng Giao dịch của Công ty luật Bảo Bình có hình thức, nội dung phù hợp với quy định của pháp luật là bản di chúc hợp pháp.

[2] Xác định thửa đất 289, tờ bản đồ số 12, diện tích đo đạc thực tế là 385,6m² thuộc thôn Tiền Huân nay là khu phố 4, phường Viên Sơn, thị xã Sơn Tây, Hà Nội là di sản thừa kế của cụ ông Nguyễn Bá Khoái và cụ bà Nguyễn Thị Quýp.

[3] Giao cho bà Nguyễn Thị Việt được quản lý sử dụng diện tích đất 192,8 m² tại tờ bản đồ số 12, thửa 289 thuộc thôn Tiền Huân, phường Viên Sơn, thị xã Sơn Tây, Hà Nội, có giá trị quyền sử dụng đất tính thành tiền là 1.156.800.000 đồng. Trên đất có 01 nhà 3 gian xây năm 1986 và 01 bếp xây năm 1975 (không còn giá trị sử dụng), tường bao phía sau nhà xây gạch chỉ có diện tích 38,5 m² có trị giá 3.220.000đ là tài sản của cụ Quýp để lại, 01 cây bưởi đường kính 20cm trị giá 500.000đ do vợ chồng bà Lan trồng. Tổng trị giá 1.160.520.000 đồng. (Có sơ đồ kèm theo)

[4] Giao cho bà Nguyễn Thị Lan và các con là anh Nguyễn Bá Vượng, chị Nguyễn Thị Thuỷ quản lý sử dụng 122,8 m² đất tại tờ bản đồ số 12, thửa 289 thuộc thôn Tiền Huân, phường Viên Sơn, thị xã Sơn Tây, Hà Nội, có giá trị quyền sử dụng đất tính thành tiền là 736.800.000 đồng. Trên đất có 01 nhà 2 tầng bê tông cốt thép mái lợp tôn diện tích 66,4m², trị giá 315.142.000đ, 01 mái vẩy lợp tôn trước nhà 14,8m², trị giá 2.608.000đ, 01 cổng sắt 2 cánh trị giá 1.000.000đ, tường bao phía trước nhà xây gạch chỉ có diện tích 23,5m² có trị giá 2.007.000đ, đây là tài sản do vợ chồng ông Tiếp, bà Lan xây dựng (có sơ đồ kèm theo).

Bà Nguyễn Thị Việt phải thanh toán cho bà Nguyễn Thị Lan, anh Nguyễn Bá Vượng và chị Nguyễn Thị Thuỷ 20.500.000đ (Hai mươi triệu năm trăm nghìn đồng)

chấn), bao gồm: 01 cây bưởi có trị giá 500.000 đồng và công duy trì tài sản với số tiền là 20.000.000đồng.

Bà Nguyễn Thị Việt, bà Nguyễn Thị Lan, anh Nguyễn Bá Vượng và chị Nguyễn Thị Thuỷ có nghĩa vụ đến cơ quan Nhà nước có thẩm quyền đăng ký, đề nghị công nhận, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo qui định của pháp luật.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

[5] Về án phí:

- Án phí sơ thẩm:

Bà Nguyễn Thị Việt phải chịu 46.815.600đồng án phí dân sự sơ thẩm. Bà Việt đã nộp số tiền 2.500.000đ tạm ứng án phí theo biên lai số 04284 ngày 07 tháng 06 năm 2017 tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Sơn Tây, Hà Nội. Đối trừ tiền tạm ứng án phí, bà Việt còn phải nộp tiếp 44.315.600đồng.

Bà Nguyễn Thị Lan, anh Nguyễn Bá Vượng và chị Nguyễn Thị Thuỷ liên đới phải chịu 34.292.000đồng án phí sơ thẩm.

- Án phí phúc thẩm: Bà Nguyễn Thị Lan, anh Nguyễn Bá Vượng, chị Nguyễn Thị Thuỷ không phải chịu án phí phúc thẩm, mỗi người được hoàn trả 300.000 đồng dự phí kháng cáo đã nộp theo biên lai thu số AA/2018/0006807, AA/2018/0006806, AA/2018/0006805 ngày 08/4/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Sơn Tây, Hà Nội.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án có hiệu lực để thi hành án kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Hà Nội
- Tòa án nhân dân TX Sơn Tây
- Chi cục THADS TX Sơn Tây
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Toàn Giang

